

Số: 02/2023/QĐST - DS

TP Hưng Yên ngày 09 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN – TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2022/TLST - DS ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Nguyên đơn: Anh Chu Minh L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số A ngách B đường N, tổ C phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Anh Vũ Thanh B, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu phố A, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Ông Dương Văn M, sinh năm 1954.

Bà Đào Thị T, sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Đào Thị Thu H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số A ngách B đường N, tổ C phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

(Chị H ủy quyền cho anh Chu Minh L).

+ Anh Dương Văn M1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

(Ông M, bà T ủy quyền cho anh Dương Văn M1).

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền đặt cọc: Anh Dương Văn M1 và anh Chu Minh L khẳng định anh L đã đặt cọc cho ông Dương Văn M và bà Đào Thị T số tiền 250.000.000 đồng theo Hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã ký kết ngày 05/6/2022. Anh M1 và anh L thỏa thuận ông M và bà T sẽ trả lại anh L số tiền đặt cọc là 100.000.000 đồng.

Về thời hạn trả số tiền đặt cọc: Anh M1 và anh L thống nhất thỏa thuận ông M và bà T trả lại số tiền đặt cọc 100.000.000 đồng vào hạn cuối cùng ngày 06/01/2023, trả vào số tài khoản của anh Chu Minh L là 113198599999 Ngân hàng thương mại cổ phần Q (gọi tắt MB).

Sau ngày 06/01/2023 ông M và bà T không trả đủ hết số tiền đặt cọc 100.000.000 đồng. Anh L có quyền làm đơn thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu ông M và bà T không chịu thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Đương sự thống nhất thỏa thuận anh L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 6.250.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Vũ Thanh B đã nộp thay anh Chu Minh L là 6.250.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0001332 ngày 07/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Anh L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát thành phố;
- Chi cục Thi hành án TP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê

